TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO YÊN** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14/6/2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Giang Thanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và ông Dương Quý Sáng
***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Dần - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 14/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm: 1985
Địa chỉ: Bản L7, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.
Bị đơn: Anh Mai Văn T - sinh năm: 1986
Địa chỉ: Bản L7, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 10/5/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Mai Văn T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 21/10/2009. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T chơi bời nghiện hút ma tuý, trong cuộc sống anh chị khác biệt nhau về cách sống nên thường xuyên cãi vã nhau, anh T còn ném điện thoại quăng đồ đạc, sử dụng ma tuý trong nhà. Chị đã góp ý khuyên bảo anh T nhưng anh không thay đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị không còn tình cảm với anh T và đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh T.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Mai Ánh N sinh ngày 13/5/2011 và cháu Mai Ngọc V sinh ngày 16/02/2014 hiện chị đã đưa cả hai cháu lên sống cùng mình tại nhà mẹ đẻ. Khi ly hôn chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Ngoài ra chị không đề nghị Toà án giải quyết chia tài sản chung.

Đối với bị đơn anh Mai Văn T, lời khai của anh trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôm nay anh trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng. Thời gian trước anh có chơi bời sử dụng ma tuý nhưng một năm nay anh đã từ bỏ và tu trí làm ăn. Tháng 4/2022 anh bị tai nạn thì chị H không chăm sóc anh, khi anh về nhà thì chị H đã bỏ lên nhà ngoại ở và từ đó đến nay không về ở với anh. Anh đã thuyết phục chị nhưng chị H không đồng ý quay về. Đến nay anh thấy mình vẫn còn tình cảm với vợ và thương hai con nhỏ nên không muốn ly hôn, anh đề nghị được hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ. Về con chung, trường hợp chị H cương quyết ly hôn thì anh cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Mai Anh N và để chị H trực tiếp nuôi cháu Mai Ngọc V. Về tài sản, anh không đồng ý ly hôn nên không đề nghị gì.

Về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Toà án, bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Toà án đã hỏi ý kiến cháu Mai Ánh N và Mai Ngọc V, các cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ. Vụ án này Toà án đã hoà giải nhưng các đương sự không thoả thuận được với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" với anh Mai Văn T. Căn cứ vào Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì chị Nguyễn Thị H và anh Mai Văn T có đăng ký kết hôn ngày 21/10/2009 tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Theo chị H thì anh chị có mâu thuẫn xảy ra do cách sống không hợp nhau, anh T nghiện hút ma tuý nên vợ chồng xảy ra cãi vã nhau và có lần anh đập phá đồ đạc trong gia đình, đập điện thoại của chị, dùng gạch đuổi ném chị, có lần chị nhìn thấy anh sử dụng ma tuý trong nhà. Theo anh T trình bày thì anh chị không có mâu thuẫn gì trầm trọng, trước đây anh có chơi bời nghiện ma tuý nhưng đã cai nghiện được một năm nay. Anh T thừa nhận có lần vợ chồng cãi nhau anh đập điện thoại của chị H nhưng chỉ là doạ chứ không làm gì quá đáng.

Tuy nhiên theo thông tin chính quyền địa phương cung cấp thì anh chị có mâu thuẫn xảy ra là đúng sự thật. Tại phiên toà hôm nay chị H cung cấp chứng cứ thể hiện cuộc sống anh chị trước thời điểm nộp đơn ly hôn thường xuyên nhắn tin cãi vã với nhiều lời lẽ xúc phạm nhau và anh T thừa nhận là đúng. Mặt khác chị H đã về nhà mẹ đẻ ở và sống ly thân anh T từ đầu tháng 5/2022, trong thời gian ly thân anh T cũng không có giải pháp gì để đoàn tụ.

Những điều đó chứng tỏ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, qua tranh luận tại phiên toà hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy anh chị đã không còn tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau và không cùng nhau chia sẻ các công việc trong gia đình nên không thể hàn gắn với nhau được nữa. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H ly hôn anh T.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh T có hai con chung là cháu Mai Ánh N sinh ngày 13/5/2011 và cháu Mai Ngọc V sinh ngày 16/02/2014, các cháu đều có nguyện vọng muốn ở với mẹ.

Hiện nay chị H là giáo viên có mức thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 10 triệu đồng, anh T là lao động tự do đi làm công trình xây dựng có thu nhập khoảng 8 triệu mỗi tháng. Xét thấy chị H và anh T đều có công việc, thu nhập đủ để nuôi dưỡng các cháu. Theo anh T trình bày công việc của anh là đi theo công trình nên thường xuyên phải đi làm xa hàng tháng về nhà một hai lần. Cháu N và cháu V là con gái đang ở giai đoạn phát triển tâm sinh lý cần sự chăm sóc của người mẹ và cả hai cháu có nguyện vọng muốn ở với mẹ. Vì vậy để các cháu được ổn định cuộc sống, phát triển tâm sinh lý bình thường thì cần thiết giao cả hai cháu cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng chị H không yêu cầu nên anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4]. Chị H và anh T đều không đề nghị Toà án giải quyết chia tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Mai Văn T.

2/ Về con chung: Xử giao cháu cháu Mai Ánh N sinh ngày 13/5/2011 và cháu Mai Ngọc V sinh ngày 16/02/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Mai Văn T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Mai Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3/Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0003493 ngày 10/5/2022, chị đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản ánđược thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- UBND xã B;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Bảo Yên;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã kí)

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Hoàng Thị Giang Thanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- UBND xã Lương Sơn;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Bảo Yên;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Giang Thanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- UBND xã Lương Sơn;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Bảo Yên;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọaphiên tòa

Hoàng Thị Giang Thanh